

STD-201RS Table 3b - SI Units - Cooling Towers (CT)

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
Wet Bulb °C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21
Range °C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8
Approach °C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7
Inlet Water Temperature °C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36
Outlet Water Temperature °C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28
HKD-1036-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	38.88	58.00	68.53	31.77	55.01	45.92	68.53	80.87	37.75	65.17
HKD-1039-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	35.44	52.88	62.48	28.97	50.15	41.86	62.48	73.72	34.42	59.41
HKD-1039-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	48.10	71.77	84.79	39.31	68.07	56.81	84.79	100.06	46.71	80.63
HKD-1039-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44.65	66.62	78.72	36.50	63.19	52.74	78.72	92.89	43.37	74.85
HKD-1039-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	41.40	61.77	72.98	33.84	58.58	48.90	72.98	86.11	40.20	69.40
HKD-1144-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	39.87	59.48	70.28	32.59	56.42	47.09	70.28	82.93	38.72	66.83
HKD-1144-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	54.11	80.73	95.39	44.23	76.57	63.91	95.39	112.56	52.55	90.71
HKD-1144-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	50.23	74.95	88.55	41.06	71.08	59.33	88.55	104.49	48.78	84.20
HKD-1144-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	46.57	69.48	82.10	38.06	65.90	55.00	82.10	96.87	45.23	78.07
HKD-1149-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44.30	66.09	78.09	36.20	62.68	52.32	78.09	92.14	43.02	74.25
HKD-1149-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	60.12	89.70	105.98	49.14	85.07	71.01	105.98	125.06	58.39	100.78
HKD-1149-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	55.81	83.27	98.38	45.61	78.98	65.92	98.38	116.09	54.20	93.55
HKD-1149-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	51.74	77.20	91.21	42.29	73.22	61.11	91.21	107.63	50.25	86.73
HKD-1159-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	52.12	75.98	88.95	43.31	72.30	61.01	88.95	104.08	50.84	84.87
HKD-1159-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	65.67	95.73	112.07	54.57	91.09	76.87	112.07	131.14	64.06	106.93
HKD-1159-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	61.80	90.08	105.46	51.36	85.72	72.33	105.46	123.40	60.28	100.62
HKD-1159-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	58.54	85.33	99.90	48.65	81.20	68.52	99.90	116.90	57.10	95.32
HKD-1169-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	60.47	88.15	103.20	50.25	83.88	70.78	103.20	120.75	58.98	98.46
HKD-1169-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	76.19	111.06	130.02	63.31	105.68	89.18	130.02	152.14	74.31	124.05
HKD-1169-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	71.69	104.51	122.35	59.58	99.45	83.92	122.35	143.17	69.93	116.74
HKD-1169-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	67.91	99.00	115.90	56.44	94.20	79.49	115.90	135.62	66.24	110.58
HKD-1279-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	70.64	102.98	120.56	58.71	97.99	82.69	120.56	141.07	68.91	115.03
HKD-1279-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	89.01	129.75	151.90	73.97	123.46	104.18	151.90	177.74	86.82	144.92
HKD-1279-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80.87	117.88	138.01	67.20	112.17	94.65	138.01	161.48	78.88	131.67
HKD-1279-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	77.65	113.20	132.52	64.53	107.71	90.89	132.52	155.06	75.74	126.44
HKD-1289-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80.57	117.45	137.50	66.95	111.76	94.31	137.50	160.89	78.59	131.19
HKD-1289-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	101.51	147.98	173.24	84.36	140.80	118.82	173.24	202.71	99.02	165.29
HKD-1289-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	94.23	137.37	160.82	78.31	130.71	110.30	160.82	188.18	91.92	153.44
HKD-1289-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	87.36	127.36	149.10	72.60	121.18	102.26	149.10	174.46	85.22	142.25
HKD-1499-FLM in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	89.48	130.44	152.70	74.36	124.11	104.73	152.70	178.68	87.28	145.69
HKD-1499-FLR in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	112.74	164.34	192.39	93.69	156.37	131.96	192.39	225.12	109.96	183.56
HKD-1499-FLP in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	104.65	152.56	178.60	86.97	145.17	122.50	178.60	208.99	102.08	170.40
HKD-1499-FLN in l/s	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	97.03	141.44	165.58	80.63	134.58	113.57	165.58	193.75	94.64	157.98

STD-201RS Table 3b - SI Units

Condition Reference #	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49
Wet Bulb °C	24	24	24	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	33.2	32.2	21	25.56	27	28
Range °C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	7	8	5	5.56	5	5
Approach °C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	8	7	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature °C	34	36	37	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	48.2	47.2	32	35	37	37
Outlet Water Temperature °C	28	30	31	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	41.2	39.2	27	29.444	32	32
HKD-407-FLF in l/s	9.38	14.00	16.54	7.71	13.30	11.16	16.64	19.66	9.19	15.85	12.55	18.71	22.10	10.36	17.83	NC	NC	NC	NC	NC	13.70	10.61	15.86	13.51
HKD-407-FLK in l/s	14.00	20.91	24.71	11.51	19.87	16.67	24.85	29.36	13.73	23.67	18.75	27.95	33.01	15.48	26.64	NC	NC	NC	NC	NC	20.46	15.85	23.69	20.18
HKD-407-FLH in l/s	11.81	17.64	20.85	9.71	16.76	14.06	20.96	24.77	11.58	19.97	15.82	23.57	27.84	13.05	22.47	NC	NC	NC	NC	NC	17.26	13.36	19.98	17.02
HKD-407-FLG in l/s	10.53	15.72	18.58	8.66	14.94	12.54	18.68	22.08	10.32	17.80	14.10	21.01	24.82	11.64	20.03	NC	NC	NC	NC	NC	15.38	11.67	17.81	15.17
HKD-409-FLG in l/s	11.26	16.81	19.87	9.26	15.98	13.41	19.99	23.61	11.04	19.04	15.08	22.48	26.55	12.45	21.42	NC	NC	NC	NC	NC	16.45	12.73	19.05	16.23
HKD-409-FLL in l/s	17.50	26.12	30.88	14.38	24.82	20.83	31.05	36.69	17.15	29.58	23.43	34.92	41.24	19.34	33.28	NC	NC	NC	NC	NC	25.56	19.80	29.60	25.22
HKD-409-FLK in l/s	15.29	22.82	26.97	12.57	21.69	18.20	27.12	32.05	14.99	25.84	20.47	30.51	36.03	16.89	29.07	NC	NC	NC	NC	NC	22.33	17.28	25.86	22.03
HKD-409-FLH in l/s	13.16	19.64	23.21	10.82	18.66	15.66	23.34	27.58	12.90	22.24	17.61	26.26	31.01	14.54	25.02	NC	NC	NC	NC	NC	19.22	14.58	22.26	18.96
HKD-511-FLH in l/s	13.73	19.87	23.19	11.50	18.98	16.14	23.34	27.24	13.54	22.32	18.00	26.03	30.39	15.11	24.93	NC	NC	NC	NC	NC	19.43	15.40	22.32	19.23
HKD-511-FLM in l/s	20.51	29.68	34.64	17.18	28.35	24.11	34.87	40.69	20.23	33.33	26.88	38.88	45.40	22.58	37.24	NC	NC	NC	NC	NC	29.03	23.02	33.33	28.72
HKD-511-FLL in l/s	18.63	26.97	31.48	15.61	25.75	21.91	31.68	36.97	18.38	30.29	24.43	35.32	41.25	20.51	33.83	NC	NC	NC	NC	NC	26.37	20.91	30.29	26.10
HKD-511-FLK in l/s	16.61	24.04	28.06	13.92	22.96	19.53	28.24	32.96	16.39	27.00	21.77	31.49	36.77	18.28	30.16	NC	NC	NC	NC	NC	23.51	18.26	27.00	23.26
HKD-514-FLH in l/s	16.48	23.85	27.84	13.81	22.78	19.38	28.02	32.70	16.26	26.79	21.60	31.24	36.48	18.14	29.92	NC	NC	NC	NC	NC	23.32	18.41	26.79	23.08
HKD-514-FLM in l/s	24.63	35.64	41.60	20.63	34.03	28.95	41.87	48.86	24.29	40.02	32.28	46.68	54.52	27.11	44.71	NC	NC	NC	NC	NC	34.85	27.50	40.02	34.49
HKD-514-FLL in l/s	22.37	32.38	37.79	18.75	30.92	26.31	38.04	44.39	22.07	36.37	29.33	42.41	49.53	24.63	40.63	NC	NC	NC	NC	NC	31.67	25.00	36.37	31.34
HKD-514-FLK in l/s	19.95	28.86	33.69	16.71	27.57	23.45	33.91	39.57	19.68	32.42	26.14	37.81	44.15	21.95	36.21	NC	NC	NC	NC	NC	28.23	21.83	32.42	27.93
HKD-616-FLH in l/s	19.56	28.31	33.04	16.39	27.03	23.00	33.26	38.81	19.30	31.79	25.64	37.08	43.30	21.53	35.52	NC	NC	NC	NC	NC	27.68	21.95	31.79	27.39
HKD-616-FLM in l/s	29.22	42.29	49.36	24.48	40.39	34.36	49.68	57.98	28.83	47.49	38.30	55.39	64.69	32.17	53.06	NC	NC	NC	NC	NC	41.36	32.80	47.49	40.93
HKD-616-FLL in l/s	26.55	38.42	44.84	22.24	36.69	31.21	45.14	52.67	26.19	43.15	34.80	50.32	58.77	29.22	48.20	NC	NC	NC	NC	NC	37.57	29.80	43.15	37.18
HKD-616-FLK in l/s	23.67	34.25	39.98	19.83	32.71	27.83	40.24	46.96	23.35	38.47	31.02	44.86	52.39	26.05	42.97	NC	NC	NC	NC	NC	33.49	26.03	38.47	33.15
HKD-719-FLH in l/s	21.79	32.43	38.25	17.96	30.92	25.97	38.55	45.42	21.49	36.86	29.25	43.35	51.04	24.28	41.54	NC	NC	NC	NC	NC	31.56	24.66	36.71	31.34
HKD-719-FLM in l/s	32.56	48.46	57.16	26.83	46.20	38.80	57.61	67.86	32.11	55.08	43.71	64.78	76.26	36.27	62.07	NC	NC	NC	NC	NC	47.16	36.85	54.86	46.83
HKD-719-FLL in l/s	29.58	44.03	51.93	24.38	41.97	35.25	52.34	61.66	29.18	50.04	39.71	58.86	69.29	32.96	56.39	NC	NC	NC	NC	NC	42.85	33.48	49.84	42.55
HKD-719-FLK in l/s	26.37	39.26	46.30	21.74	37.42	31.43	46.66	54.97	26.01	44.61	35.40	52.47	61.78	29.38	50.28	NC	NC	NC	NC	NC	38.20	29.82	44.43	37.93
HKD-721-FLK in l/s	26.55	39.52	46.61	21.88	37.67	31.64	46.97	55.34	26.18	44.91	35.64	52.82	62.19	29.58	50.61	NC	NC	NC	NC	NC	38.46	30.43	44.73	38.19
HKD-721-FLN in l/s	38.29	57.00	67.22	31.56	54.33	45.63	67.75	79.81	37.76	64.78	51.40	76.19	89.69	42.66	72.99	NC	NC	NC	NC	NC	55.47	43.89	64.51	55.07
HKD-721-FLM in l/s	33.45	49.79	58.73	27.57	47.46	39.86	59.18	69.72	32.99	56.59	44.90	66.55	78.35	37.27	63.77	NC	NC	NC	NC	NC	48.45	38.34	56.36	48.11
HKD-721-FLL in l/s	31.01	46.16	54.45	25.56	44.00	36.96	54.87	64.64	30.59	52.46	41.63	61.70	72.64	34.55	59.12	NC	NC	NC	NC	NC	44.92	34.83	52.25	44.60
HKD-724-FLK in l/s	28.52	42.46	50.07	23.51	40.47	33.99	50.47	59.45	28.13	48.25	38.29	56.75	66.81	31.78	54.37	NC	NC	NC	NC	NC	41.32	32.30	48.06	41.02
HKD-724-FLN in l/s	41.13	61.23	72.22	33.90	58.37	49.02	72.78	85.74	40.57	69.59	55.22	81.85	96.36	45.83	78.42	NC	NC	NC	NC	NC	59.59	46.58	69.31	59.17
HKD-724-FLM in l/s	35.93	53.49	63.09	29.62	50.99	42.83	63.58	74.90	35.44	60.79	48.24	71.50	84.17	40.04	68.50	NC	NC	NC	NC	NC	52.06	40.68	60.55	51.69
HKD-724-FLL in l/s	33.31	49.59	58.49	27.46	47.27	39.70	58.95	69.44	32.86	56.36	44.72	66.29	78.04	37.12	63.51	NC	NC	NC	NC	NC	48.26	36.96	56.13	47.92
HKD-829-FLK in l/s	34.34	51.12	60.30	28.31	48.73	40.93	60.77	71.59	33.87	58.10	46.11	68.34	80.45	38.26	65.47	NC	NC	NC	NC	NC	49.75	38.88	57.87	49.40
HKD-829-FLP in l/s	47.63	70.90	83.62	39.25	67.58	56.76	84.27	99.28	46.97	80.57	63.94	94.76	111.56	53.06	90.79	NC	NC	NC	NC	NC	68.99	53.91	80.25	68.50
HKD-829-FLN in l/s	43.27	64.41	75.97	35.66	61.40	51.57	76.56	90.20	42.68	73.21	58.09	86.10	101.36	48.21	82.49	NC	NC	NC	NC	NC	62.68	49.00	72.91	62.24
HKD-829-FLM in l/s	38.57	57.42	67.72	31.79	54.73	45.97	68.25	80.40	38.04	65.26	51.78	76.75	90.35	42.98	73.53	NC	NC	NC	NC	NC	55.88	42.80	65.32	55.48
HKD-831-FLL in l/s	38.19	56.85	67.06	31.48	54.19	45.52	67.58	79.61	37.67	64.61	51.27	75.99	89.47	42.55	72.81	NC	NC	NC	NC	NC	55.33	43.25	64.35	54.94
HKD-831-FLP in l/s	52.96	78.84	92.99	43.65	75.15	63.12	93.71	110.40	52.24	89.60	71.10	105.38	124.07	59.01	100.97	NC	NC	NC	NC	NC	76.72	59.96	89.24	76.18
HKD-831-FLN in l/s	48.12	71.63	84.49	39.66	68.28	57.35	85.14	100.31	47.46	81.41	64.60	95.75	112.72	53.61	91.74	NC	NC	NC	NC	NC	69.71	54.48	81.08	69.21
HKD-831-FLM in l/s	42.90	63.85	75.31	35.35	60.87	51.12	75.90	89.41	42.31	72.57	57.59	85.35	100.48	47.79	81.77	NC	NC	NC	NC	NC	62.14	47.60	72.28	61.70
HKD-1034-FLL in l/s	40.69	60.57	71.44	33.54	57.74	48.49	71.99	84.81	40.13	68.84	54.62	80.96	95.31	45.33	77.57	NC	NC	NC	NC	NC	58.94	46.02	68.55	58.53
HKD-1034-FLP in l/s	56.43	83.99	99.06	46.51	80.06	67.24	99.84	117.61	55.65	95.46	75.75	112.27	132.17	62.86	107.57	NC	NC	NC	NC	NC	81.74	63.82	95.07	81.16
HKD-1034-FLN in l/s	51.26	76.31	90.00	42.25	72.74	61.10	90.71	106.86	50.56	86.73	68.82	102.00	120.09	57.12	97.73	NC	NC	NC	NC	NC	74.26	57.99	86.38	73.74
HKD-1034-FLM in l/s	45.70	68.03	80.23	37.66	64.84	54.46	80.86	95.26	45.07	77.31	61.35	90.92	107.04	50.91	87.12	NC	NC	NC	NC	NC	66.20	51.69	77.00	65.73
HKD-1036-FLM in l/s	46.72	69.55	82.03	38.51	66.30	55.68	82.67	97.39	46.08	79.04	62.72	92.96	109.44	52.06	89.07	NC	NC	NC	NC	NC	67.68	53.56	77.02	67.20
HKD-1036-FLR in l/s	63.41	94.39	111.33	52.26	89.98	75.57	112.20	13																

STD-201RS Table 3b - SI Units

Condition Reference #	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49
Wet Bulb °C	24	24	24	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	33.2	32.2	21	25.56	27	28
Range °C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	7	8	5	5.56	5	5
Approach °C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	8	7	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature °C	34	36	37	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	48.2	47.2	32	35	37	37
Outlet Water Temperature °C	28	30	31	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	41.2	39.2	27	29.444	32	32
HKD-1036-FLN in l/s	54.57	81.24	95.82	44.98	77.44	65.04	96.57	113.76	53.83	92.33	73.26	108.59	127.84	60.80	104.04	NC	NC	NC	NC	NC	79.06	61.31	91.95	78.50
HKD-1039-FLM in l/s	49.75	74.06	87.35	41.01	70.60	59.30	88.04	103.71	49.07	84.17	66.79	99.00	116.55	55.43	94.85	NC	NC	NC	NC	NC	72.08	56.35	83.83	71.56
HKD-1039-FLR in l/s	67.53	100.52	118.56	55.66	95.82	80.48	119.48	140.76	66.60	114.24	90.65	134.36	158.18	75.24	128.73	NC	NC	NC	NC	NC	97.82	76.46	113.78	97.13
HKD-1039-FLP in l/s	62.69	93.31	110.06	51.67	88.95	74.71	110.92	130.67	61.83	106.05	84.16	124.73	146.84	69.84	119.51	NC	NC	NC	NC	NC	90.81	70.98	105.62	90.17
HKD-1039-FLN in l/s	58.12	86.51	102.04	47.90	82.47	69.26	102.83	121.14	57.32	98.32	78.02	115.64	136.14	64.75	110.79	NC	NC	NC	NC	NC	84.19	64.50	97.92	83.59
HKD-1144-FLM in l/s	55.97	83.32	98.27	46.13	79.42	66.70	99.03	116.67	55.20	94.69	75.14	111.37	131.11	62.36	106.70	NC	NC	NC	NC	NC	81.08	63.38	94.31	80.51
HKD-1144-FLR in l/s	75.96	113.08	133.37	62.61	107.79	90.53	134.41	158.34	74.92	128.51	101.98	151.15	177.94	84.64	144.82	NC	NC	NC	NC	NC	110.04	86.01	127.99	109.26
HKD-1144-FLP in l/s	70.52	104.97	123.81	58.12	100.06	84.04	124.78	146.99	69.55	119.30	94.67	140.31	165.19	78.57	134.44	NC	NC	NC	NC	NC	102.15	79.85	118.82	101.43
HKD-1144-FLN in l/s	65.38	97.32	114.78	53.88	92.77	77.92	115.68	136.28	64.48	110.60	87.77	130.08	153.14	72.84	124.64	NC	NC	NC	NC	NC	94.71	72.55	110.16	94.04
HKD-1149-FLM in l/s	62.19	92.57	109.18	51.25	88.24	74.11	110.03	129.63	61.33	105.21	83.48	123.73	145.67	69.28	118.55	NC	NC	NC	NC	NC	90.08	70.43	104.78	89.45
HKD-1149-FLR in l/s	84.40	125.64	148.18	69.56	119.76	100.59	149.34	175.93	83.24	142.79	113.30	167.93	197.70	94.03	160.90	NC	NC	NC	NC	NC	122.26	95.58	142.21	121.40
HKD-1149-FLP in l/s	78.35	116.63	137.56	64.58	111.17	93.38	138.63	163.32	77.28	132.55	105.18	155.89	183.53	87.29	149.36	NC	NC	NC	NC	NC	113.50	88.73	132.01	112.69
HKD-1149-FLN in l/s	72.64	108.13	127.53	59.87	103.07	86.57	128.53	151.41	71.64	122.89	97.51	144.53	170.15	80.93	138.48	NC	NC	NC	NC	NC	105.23	80.61	122.39	104.48
HKD-1159-FLM in l/s	71.74	104.56	122.34	59.97	99.92	84.71	123.30	144.27	70.94	118.17	94.88	137.95	161.33	79.50	132.35	NC	NC	NC	NC	NC	101.92	81.77	117.77	101.28
HKD-1159-FLT in l/s	90.38	131.74	154.14	75.55	125.89	106.72	155.35	181.78	89.37	148.89	119.54	173.81	203.26	100.17	166.74	NC	NC	NC	NC	NC	128.41	103.02	148.39	127.61
HKD-1159-FLR in l/s	85.05	123.97	145.05	71.10	118.47	100.43	146.19	171.06	84.10	140.11	112.49	163.56	191.28	94.26	156.91	NC	NC	NC	NC	NC	120.84	96.95	139.64	120.08
HKD-1159-FLP in l/s	80.57	117.44	137.40	67.35	112.22	95.14	138.48	162.04	79.67	132.72	106.56	154.93	181.19	89.29	148.64	NC	NC	NC	NC	NC	114.47	90.00	132.27	113.75
HKD-1169-FLN in l/s	83.23	121.31	141.93	69.57	115.92	98.27	143.04	167.38	82.30	137.10	110.07	160.04	187.16	92.24	153.54	NC	NC	NC	NC	NC	118.24	94.87	136.63	117.50
HKD-1169-FLT in l/s	104.86	152.84	178.82	87.65	146.05	123.82	180.22	210.88	103.69	172.73	138.68	201.64	235.81	116.21	193.45	NC	NC	NC	NC	NC	148.98	119.53	172.15	148.04
HKD-1169-FLR in l/s	98.67	143.83	168.28	82.49	137.44	116.52	169.60	198.45	97.57	162.55	130.50	189.75	221.91	109.36	182.04	NC	NC	NC	NC	NC	140.19	112.48	162.00	139.31
HKD-1169-FLP in l/s	93.47	136.24	159.40	78.14	130.19	110.37	160.65	187.98	92.43	153.98	123.62	179.74	210.20	103.59	172.44	NC	NC	NC	NC	NC	132.80	104.42	153.45	131.96
HKD-1279-FLP in l/s	97.23	141.72	165.81	81.28	135.43	114.81	167.11	195.54	96.14	160.17	128.59	186.97	218.66	107.76	179.38	NC	NC	NC	NC	NC	138.14	110.85	159.63	137.27
HKD-1279-FLU in l/s	122.50	178.56	208.91	102.40	170.63	144.65	210.55	246.37	121.13	201.80	162.01	235.57	275.49	135.76	226.00	NC	NC	NC	NC	NC	174.05	139.67	201.12	172.95
HKD-1279-FLT in l/s	111.30	162.23	189.81	93.04	155.03	131.42	191.30	223.84	110.06	183.35	147.20	214.03	250.30	123.35	205.33	NC	NC	NC	NC	NC	158.13	126.90	182.73	157.14
HKD-1279-FLR in l/s	106.87	155.78	182.26	89.34	148.86	126.20	183.69	214.94	105.68	176.06	141.35	205.52	240.35	118.45	197.17	NC	NC	NC	NC	NC	151.84	119.42	175.46	150.89
HKD-1289-FLR in l/s	110.89	161.63	189.11	92.70	154.45	130.94	190.59	223.02	109.65	182.67	146.66	213.24	249.38	122.89	204.58	NC	NC	NC	NC	NC	157.55	126.41	182.05	156.56
HKD-1289-FLV in l/s	139.71	203.64	238.26	116.79	194.60	164.97	240.13	280.98	138.15	230.15	184.78	268.67	314.20	154.84	257.75	NC	NC	NC	NC	NC	198.50	159.25	229.37	197.25
HKD-1289-FLU in l/s	129.70	189.05	221.18	108.42	180.65	153.15	222.92	260.84	128.25	213.65	171.53	249.41	291.68	143.74	239.28	NC	NC	NC	NC	NC	184.27	147.85	212.93	183.11
HKD-1289-FLT in l/s	120.24	175.27	205.06	100.52	167.48	141.98	206.67	241.83	118.90	198.08	159.03	231.23	270.41	133.26	221.83	NC	NC	NC	NC	NC	170.84	134.33	197.41	169.76
HKD-1499-FLR in l/s	123.15	179.51	210.02	102.95	171.53	145.42	211.67	247.68	121.78	202.87	162.87	236.82	276.96	136.48	227.20	NC	NC	NC	NC	NC	174.97	140.37	202.18	173.87
HKD-1499-FLV in l/s	155.16	226.16	264.61	129.71	216.12	183.22	266.69	312.06	153.43	255.60	205.21	298.38	348.94	171.96	286.25	NC	NC	NC	NC	NC	220.45	176.85	254.74	219.06
HKD-1499-FLU in l/s	144.04	209.95	245.64	120.41	200.63	170.08	247.57	289.69	142.43	237.28	190.50	276.99	323.93	159.63	265.73	NC	NC	NC	NC	NC	204.65	164.18	236.48	203.36
HKD-1499-FLT in l/s	133.54	194.65	227.73	111.63	186.00	157.68	229.52	268.57	132.05	219.98	176.61	256.80	300.32	148.00	246.36	NC	NC	NC	NC	NC	189.73	149.17	219.24	188.54